

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra công tác tổ chức và hoạt động giáo dục; thực hiện qui chế chuyên môn; công tác qui hoạch, tuyển dụng, sử dụng, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách; quản lý dạy thêm, học thêm; các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công tác kiểm định chất lượng giáo dục; thực hiện các qui định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn thu chi XHH; thực hiện qui chế dân chủ, tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Trường Trung học cơ sở Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc

Thực hiện Quyết định số 11/QĐ-TTr ngày 11/3/2019 của Chánh thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre về việc thanh tra công tác tổ chức và hoạt động giáo dục; thực hiện qui chế chuyên môn; công tác qui hoạch, tuyển dụng, sử dụng, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách; quản lý dạy thêm, học thêm; các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công tác kiểm định chất lượng giáo dục; thực hiện các qui định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn thu chi XHH; thực hiện qui chế dân chủ, tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Trường Trung học cơ sở Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, từ ngày 19/3/2019 đến ngày 22/3/2019, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường Trung học cơ sở Phước Mỹ Trung.

Sau khi xem xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 28/3/2019 của Trường đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra,

Chánh thanh tra Sở GD&ĐT kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Xã Phước Mỹ Trung là một xã trung tâm của huyện Mỏ Cày Bắc, có tỉnh lộ 882 nối liền từ thành phố Bến Tre đến Quốc lộ 57. Diện tích đất tự nhiên của xã là 831,55 ha, với tổng dân số là 8.538 nhân khẩu, với 2.266 hộ dân; trong đó hầu hết nhân dân sản xuất nông nghiệp, chủ yếu là trồng lúa, cây ăn quả, chăn nuôi, có 37,5% hộ kinh doanh dịch vụ và sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Số hộ nghèo theo tiêu chí mới là 149, chiếm 6,5%, hộ cận nghèo là 104 chiếm 4,4%.

Nhân dân xã Mỹ Trung có truyền thống lâu đời về tinh thần yêu nước, chống ngoại xâm. Đặc biệt, nhân dân xã Phước Mỹ Trung có tinh thần hiếu học, tôn sư trọng đạo, cho đến nay truyền thống ấy vẫn được duy trì và phát triển.

Xã có mạng lưới trường lớp phát triển từ mầm non đến trung học phổ thông, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phổ cập giáo dục của xã nhà.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Tổ chức và hoạt động của trường

1. Ban hành văn bản quản lý nội bộ và phổ biến giáo dục pháp luật

1.1. Ban hành văn bản quản lý nội bộ

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các Hội đồng thi đua khen thưởng, các tổ trong nhà trường theo quy định của Điều lệ trường trung học; xây dựng nội quy cơ quan, các qui chế dân chủ, qui chế phối hợp, qui chế làm việc của Ban giám hiệu; xây dựng kế hoạch từng năm học, học kỳ, tháng và các kế hoạch chuyên đề.

Một vài quyết định, qui chế Hiệu trưởng ban hành có căn cứ không sát hợp, thiếu chặt chẽ, chưa đảm bảo tính pháp lý, căn cứ văn bản hết hiệu lực: Quyết định ban hành qui chế dân chủ hàng năm; qui chế tiếp công dân, qui chế phối hợp căn cứ vào Luật Công đoàn năm 1990 và các văn bản phối hợp của Bộ GDĐT- CĐGD Việt Nam, giữa Sở GDĐT với CĐGD tỉnh (hiện nay cấp huyện không có CĐGD huyện); Kế hoạch tổ chức hội nghị cán bộ công chức viên chức có nội dung chưa được cập nhật bổ sung để phù hợp thực tiễn: cuộc vận động học tập và làm theo đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị, cuộc vận động “Hai không”, phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện- học sinh tích cực”...

1.2. Phổ biến giáo dục pháp luật

Ngoài việc tham gia học tập đầy đủ các lớp quán triệt nghị quyết do Phòng GD&ĐT phối hợp với Ban Tuyên giáo huyện ủy tổ chức hàng năm, Ban giám hiệu cùng với Công đoàn cơ sở nhà trường tổ chức cho cán bộ, giáo viên và nhân viên học tập, quán triệt các Thông tư, Chỉ thị của các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các văn bản của Ngành có liên quan đến nhiệm vụ năm học, Điều lệ trường phổ thông, nội quy và quy chế hoạt động của nhà trường và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến ngành.

Trên cơ sở phổ biến tóm tắt nội dung các Luật định, Ban giám hiệu còn khuyến khích cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường tự tham khảo qua internet, sách báo tại thư viện với những nội dung như: Luật Giáo dục; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Bình đẳng giới; Luật Giao thông đường bộ; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Phòng cháy, chữa cháy; Luật Bảo vệ môi trường; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản có liên quan đến ngành để biết và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của công dân.

* **Nhận xét:** Nhà trường tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các văn bản Luật, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của ngành và các lĩnh vực có liên quan đến tập thể sư phạm nhà trường. Tuy nhiên, việc ban hành văn bản quản lý nội bộ còn hạn chế.

2. Xây dựng bộ máy tổ chức

- Bộ máy tổ chức của nhà trường gồm: Chi bộ đảng (31 đảng viên, tỉ lệ: 55,36%), Hội đồng trường, Hội đồng sư phạm, Tổ chức Công đoàn, Hội đồng Thi đua – khen thưởng, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các Hội đồng tư vấn, 01 tổ văn phòng và 6 tổ chuyên môn. Cơ cấu và số lượng thành viên của các hội đồng, các tổ phù hợp với điều kiện của trường và đúng theo quy định.

- Các Hội đồng tư vấn và các tổ có xây dựng quy chế hoạt động và kế hoạch công tác đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

* **Nhận xét:** Bộ máy tổ chức của nhà trường xây dựng đúng theo Điều lệ trường Trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011.

3. Thực hiện các qui định về công khai trong lĩnh vực giáo dục

- Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 về việc ban hành quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục quốc dân. Tổ chức tốt việc công khai và thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục, chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công khai thu, chi tài chính, đảm bảo tình đầy đủ và có niêm yết công khai tại trường.

- Hiệu trưởng thực hiện tốt việc công khai cho cán bộ giáo viên, nhân viên các chủ trương chính sách của Nhà nước, của ngành, các văn bản chỉ đạo cấp trên, công khai quy chế chi tiêu nội bộ. Hình thức công khai thông qua cuộc họp hội đồng sư phạm và niêm yết trên bảng công khai của nhà trường.

* **Nhận xét:** Hiệu trưởng thực hiện tốt việc công khai các hoạt động giáo dục theo quy định.

4. Công tác kiểm tra nội bộ

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT; thực hiện kiểm tra theo kế hoạch. Hồ sơ kiểm tra được lưu giữ đầy đủ.

Tuy nhiên, nội dung các cuộc kiểm tra chưa cụ thể việc làm, còn dàn trải; thiếu quyết định cho từng cuộc kiểm tra và không có thông báo kết luận kiểm tra

*** Nhận xét:**

- Hiệu trưởng thực hiện khá tốt công tác kiểm tra nhưng chưa đảm bảo qui trình kiểm tra và lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

- Trong kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo chưa quan tâm đến việc tư vấn thúc đẩy sau kiểm tra.

II. Thực hiện qui chế chuyên môn

1. Quản lý việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Nhà trường xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục đúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn của phòng GD&ĐT; đảm bảo tổ chức giảng dạy đủ các môn, thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị nhà trường, phù hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của chương trình môn học; Hiệu trưởng quan tâm chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên nghiên cứu xây dựng, điều chỉnh nội dung kế hoạch dạy học các bộ môn cho phù hợp, cập nhật những thông tin mới, thay thế cho những thông tin cũ lạc hậu trong sách giáo khoa đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng; phê duyệt kế hoạch của tổ chuyên môn để thực hiện trong năm học; chỉ đạo tổ chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn liên trường, cụm trường theo hướng nghiên cứu bài học, có tích hợp, liên môn vào bài giảng, có ứng dụng công nghệ thông tin, tham gia sinh hoạt chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối”,...

- Tổ/nhóm chuyên môn có quan tâm xây dựng các chủ đề dạy học theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT.

- Nội dung giáo dục phù hợp với điều kiện của đơn vị tổ chức dạy 1 buổi/ngày. Nhà trường chưa tiến hành tổ chức dạy 2 buổi/ ngày do điều kiện cơ sở vật chất hiện tại đã xuống cấp và không đủ phòng học để thực hiện (12 phòng học/24 lớp).

- Trường có 04 giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn B2 (100%), đã tổ chức dạy 02 lớp tiếng Anh theo chương trình Tiếng Anh mới (01 lớp 6 và 01 lớp 7), đáp ứng được việc triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Nhà trường có xây dựng kế hoạch và triển khai công tác giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh, ngoài các tiết học trên lớp nhà trường còn phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện và các trường trung cấp nghề nghiệp, Trường THPT Chuyên Bến Tre nhằm định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh.

- Thực hiện chương trình nội dung giáo dục địa phương theo qui định; quan tâm thực hiện dạy học tích hợp các nội dung về giáo dục môi trường, tiết kiệm năng lượng, học tập và làm theo gương đạo đức, phong cách Hồ chí Minh, giáo dục về chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo, ... ở các môn học có liên quan.

*** Nhận xét:**

- **Ưu điểm:** Hiệu trưởng quan tâm chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên nghiên cứu xây dựng điều chỉnh kế hoạch dạy học của từng môn học được thực hiện khá tốt, phù hợp với điều kiện nhà trường. Triển khai và thực hiện tốt Đề án dạy học ngoại ngữ. Triển khai tốt công tác giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp, chương trình giáo dục địa phương trong nhà trường.

- **Hạn chế:** Việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, việc xây dựng các chủ đề dạy học chưa mang lại hiệu quả thiết thực, nặng tính hình thức, chưa khơi dậy được yếu tố tích cực của qui hình sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

2. Quản lí việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá

2.1. Các hoạt động giáo dục cụ thể

Nhà trường và các tổ chuyên môn có xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn. Các tổ chuyên môn có quan tâm đến việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng tích cực, phát triển năng lực học sinh: Xây dựng đề kiểm tra định kì đảm bảo theo chuẩn kiến thức kĩ năng, đủ 4 cấp độ nhận thức, có xây dựng ma trận, đáp án đầy đủ.

Các tổ chuyên môn thực hiện đúng qui định về việc họp tổ định kỳ, có chuẩn bị trước nội dung sinh hoạt tổ, có biên bản họp tổ chuyên môn đầy đủ, định hướng các nội dung chuyên môn trong họp tổ được chú trọng, có thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn trong tổ/nhóm chuyên môn; có quan tâm thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin, tham gia sinh hoạt trên “Trường học kết nối”, ...

*** Nhận xét:**

- Ưu điểm:

+ Hàng năm nhà trường có xây dựng kế hoạch chuyên môn cụ thể; các tổ chuyên môn xây dựng đầy đủ kế hoạch hoạt động về chuyên môn, thực hiện tốt các nội dung về đổi mới

phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; ra các đề kiểm định kỳ theo đúng qui trình, có ma trận. Thực hiện đúng định hướng về đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn.

+ Giảng dạy đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Đánh giá xếp loại học sinh đúng theo qui định hiện hành.

- Hạn chế:

+ Việc xây dựng các kế hoạch về hoạt động chuyên môn của nhà trường còn nặng nề, có quá nhiều loại kế hoạch cụ thể khác nhau và không cần thiết như: Triển khai thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng; thực hiện dạy học lịch sử, địa lý, ngữ văn địa phương, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, ...; việc xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn hàng năm chưa bám sát nội dung định hướng về việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động giáo dục theo đúng tinh thần chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT như: định hướng dạy học phát triển năng lực, dạy học gắn liền với sản xuất kinh doanh ở địa phương, tổ chức hoạt động trải nghiệm, ...

+ Các tổ chuyên môn có đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn. Tuy nhiên, chưa quan tâm đẩy mạnh việc trao đổi, rèn luyện các kỹ thuật dạy học tích cực nhằm đổi mới phương pháp dạy học; việc thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và thảo luận dạy học theo chủ đề còn hạn chế. Việc đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, tham gia sinh hoạt chuyên môn trên trang “Trường học kết nối” ở một số giáo viên còn gặp nhiều khó khăn.

2.2. Chất lượng giáo dục

- Kết quả học tập của học sinh trong 3 năm:

+ 2016-2017: G: 33,18% Y;K: 2,43%

+ 2017-2018: G: 34,92% Y;K: 1,58%

+ 2018-2019 (Học kì 1): G:33,45% Y;K: 2,74%

- HS giỏi mũi nhọn:

+ 2016-2017: Cấp huyện: 29 học sinh tỉnh: 2 học sinh

+ 2017-2018: Cấp huyện: 17 học sinh tỉnh: 7 học sinh

+ 2018-2019: Cấp huyện: 28 học sinh tỉnh: 5 học sinh

- Tỷ lệ tốt nghiệp THCS trong 2 năm học: 2016-2017; 2017-2018 đạt 100%

- Kết quả hạnh kiểm loại tốt của học sinh trong 2 năm: 2016-2017: 96,46%; 2017-2018: 97,29%; 2018-2019 (học kì 1): 94,38%. Không có học sinh xếp loại hạnh kiểm loại trung bình và yếu.

- Thực hiện giáo dục đạo đức học sinh: Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt cờ, sinh hoạt đội, sinh hoạt lớp, tư vấn học đường và các hoạt động giáo dục khác, thực hiện tốt công tác phối hợp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh và các đoàn thể nhà trường nhằm làm tốt công tác giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, quan hệ ứng xử cho học sinh.

Trong 3 năm liền kể 2016-2017; 2017-2018, 2018-2019 (học kì 1) nhà trường không có học sinh bị kỷ luật, không có học sinh vướng vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật.

*** Nhận xét:**

- **Ưu điểm:** Chất lượng giáo dục đại trà của nhà trường có sự tiến bộ đáng kể. Nhà trường thực hiện tốt việc giáo dục đạo đức học sinh, không có học sinh bị kỉ luật, vướng vào các tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật.

- **Hạn chế:** Chất lượng mũi nhọn, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi còn hạn chế thể hiện qua số lượng học sinh giỏi cấp tỉnh có giảm sút so với 02 năm trước liền kề.

2.3. Chất lượng các hoạt động giáo dục khác

Nhà trường có xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục khác như: HĐGDNGLL, sinh hoạt Đội, tham quan ngoại khóa, tổ chức câu lạc bộ Lịch sử, ... giáo dục kỹ năng sống qua các tiết sinh hoạt tập thể, giáo dục thể chất, tổ chức các hoạt động về văn hóa, thể thao.

*** Nhận xét:**

-**Ưu điểm:** Thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các hoạt động giáo dục khác, góp phần giáo dục toàn diện học sinh.

-**Hạn chế:** Việc tổ chức hoạt động trải nghiệm bộ môn chưa được quan tâm tiến hành do điều kiện nhà trường còn gặp nhiều khó khăn.

3. Quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị dạy học

Nhà trường có đầy đủ các bộ phận thiết bị, thư viện, các phòng chức năng, có một phòng tin học, phòng học ngoại ngữ. Từng bộ phận có xây dựng kế hoạch hoạt động, quản lý thiết bị dạy học tốt; sổ sách theo dõi đầy đủ, rõ ràng. Có kế hoạch mua sắm, bổ sung tương đối kịp thời các thiết bị, sách giáo khoa, sách tham khảo phục vụ tốt cho công tác giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh .

*** Nhận xét:**

- Ưu điểm:

+Thư viện có các loại sách tham khảo, sách giáo khoa dùng chung, sách thiếu nhi, sách đạo đức, sách pháp luật phục vụ tốt cho công tác giảng dạy, học tập của giáo viên, học sinh. Sách, tranh ảnh, thiết bị đồ dùng dạy học được bảo quản ngăn nắp; có đầy đủ các loại sổ sách theo dõi sử dụng thiết bị, nhật ký thực hành,

+Các phòng chức năng được quản lý tốt, thiết bị phục vụ khá tốt cho công tác giảng dạy.

+Giáo viên có quan tâm khai thác tốt đồ dùng và các thiết bị dạy học nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục trong các bộ môn; khai thác triệt để các phương tiện nghe nhìn và thực hiện tốt các nội dung thí nghiệm - thực hành.

+ Khai thác tốt hệ thống trang mạng Trường học kết nối, hệ thống internet, website phục vụ tốt cho dạy-học.

-**Hạn chế:** Phòng thực hành Hoá có hệ thống bồn rửa tay chưa đảm bảo an toàn cho học sinh; sàn nhà phòng thực hành Vật lý hư hỏng; phòng tin học có 04 máy hư hỏng hoàn toàn.

4. Quản lý hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục

4.1. Hồ sơ quản lý chung của trường

Nhà trường thiết lập các loại hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý như: Sổ đăng bộ, sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến, học bạ học sinh, sổ gọi tên ghi điểm

(thực hiện trên vnedu), thực hiện sổ điểm điện tử ở tất cả các khối lớp, sổ ghi đầu bài, kế hoạch dạy học các môn học, sổ cấp phát văn bằng, chứng chỉ,

*** Nhận xét:**

- **Ưu điểm:** Nhà trường thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách quản lý đúng theo quy định của Điều lệ trường Trung học. Các loại hồ sơ, sổ sách được cập nhật đầy đủ, kịp thời và lưu trữ khoa học theo từng năm học.

- **Hạn chế:** Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở còn tồn lại nhiều do học sinh chưa đến nhận. Việc xây dựng các kế hoạch chi tiết của nhà trường quá nhiều, đôi lúc không cần thiết, làm nặng nề công tác quản lý của nhà trường, không mang lại hiệu quả thiết thực.

4.2. Hồ sơ của tổ chuyên môn

Các tổ chuyên môn của trường thực hiện các loại hồ sơ như: Kế hoạch hoạt động của tổ, sổ theo dõi quản lý tổ về các hoạt động chuyên môn, sổ biên bản họp tổ chuyên môn, sổ theo dõi dự giờ, thao giảng, ...

*** Nhận xét:**

- **Ưu điểm:** Các tổ chuyên môn thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định của Điều lệ trường Trung học.

- **Hạn chế:** Kế hoạch tổ chuyên môn, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn có định hướng đổi mới nhưng vẫn còn nặng tính hành chính; việc chú trọng trao đổi nghiệp vụ, các kỹ thuật dạy học và những nội dung khó, cần trao đổi để tháo gỡ chưa được chú trọng nhiều.

4.3. Hồ sơ của giáo viên

Giáo viên thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách cá nhân đầy đủ, đúng theo quy định. Trình bày rõ ràng, sạch đẹp, cập nhật ghi chép đầy đủ nội dung các cuộc họp, sinh hoạt chuyên môn, tập huấn, bồi dưỡng, ...

III. Công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá và thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động khác

1. Công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá CBGV

1.1. Tuyển dụng

Từ năm học 2016-2017 đến thời điểm thanh tra, Trường không có tuyển dụng viên chức.

1.2. Bố trí, sử dụng

- Hiệu trưởng ban hành quyết định phân công cán bộ, giáo viên và nhân viên hàng năm, có điều chỉnh khi có biến động về nhân sự; ban hành đủ các quyết định thành lập tổ và bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó đúng theo quy định; phân công hợp lý, đúng chuyên môn đào tạo, năng lực và sở trường của từng cán bộ, viên chức; thực hiện ký kết hợp đồng làm việc đối với viên chức đúng theo quy định tại Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ.

- Cập nhật và quản lý hồ sơ viên chức đúng theo Hướng dẫn số 02/HD-SGD&ĐT ngày 03/3/2008 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

*** Nhận xét:**

Trường thực hiện quản lý viên chức đúng theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng viên chức. Hiệu

trường phân công, bố trí cán bộ, giáo viên và nhân viên hợp lý đúng chuyên môn đào tạo, đúng định mức quy định.

Trường thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ để đáp ứng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp; công tác quy hoạch các bộ quản lý thực hiện đúng quy định.

1.3. Đánh giá CB-GV

Hàng năm, trường có tổ chức đánh giá viên chức và đánh giá chuẩn nghề nghiệp đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên và nhân viên đúng theo quy định và lưu trữ đầy đủ:

- Kết quả đánh giá viên chức năm học 2017-2018:

+Cán bộ quản lý: 03/03 hoàn thành tốt nhiệm vụ

+Giáo viên: 19/48 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 29/48 hoàn thành tốt nhiệm vụ

+Nhân viên: 01/04 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 03/04 hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Kết quả đánh giá theo chuẩn năm học 2017-2018

+Cán bộ quản lý: 03/03 Xuất sắc

+Giáo viên: 19/48 xuất sắc, 29/48 khá

* **Nhận xét:** Trường thực hiện quy trình đánh giá viên chức và đánh giá chuẩn đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên đúng theo quy định; thực hiện công tác nhận xét, đánh giá viên chức khách quan, dân chủ, công khai, công bằng.

2. Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động

Trường thực hiện đầy đủ chế độ nâng lương thường xuyên, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên nhà giáo, nâng lương trước hạn, khen thưởng, BHXH, BHYT cho cán bộ, viên chức đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

IV. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công tác kiểm định chất lượng giáo dục

1. Đội ngũ

Tổng số cán bộ, viên chức và người lao động của đơn vị là: 56, trong đó:

- Biên chế: 54 người: BGH 02 người; 01 giáo viên TPT Đội ; 01 giáo viên phụ trách thiết bị - thí nghiệm, thực hành; 48 giáo viên/24 lớp(tỉ lệ 2,0 giáo viên/lớp)

-Nhân viên: 04 (Kế toán, Văn thư – thủ quỹ, Y tế, Thư viên).

-Hợp đồng 03 người: (02 Nhân viên bảo vệ, 01 Nhân viên tạp vụ).

Thực hiện ký hợp đồng không xác định đối với viên chức đúng theo quy định tại Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012.

*** Nhận xét:**

- Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ theo quy định để nhà trường tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục; cơ cấu đội ngũ giáo viên khá phù hợp; 100% giáo viên đạt chuẩn quy định theo Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGD&ĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập.

- Trường thừa 01 giáo viên môn Thể dục.

2. Kinh phí cho hoạt động giáo dục: Cơ bản đủ cho các hoạt động giáo dục

3. Cơ sở vật chất:

- Diện tích khuôn viên nhà trường 9.990 m² (bình quân 11,8 m²/hs), đủ so với chuẩn quy định, trường có 27 phòng: 12 phòng học, 06 phòng bộ, 11 phòng chức năng. Cảnh quan trường học thông thoáng, có cổng trường, hàng rào xung quanh, sân chơi có cây xanh che phủ, khuôn viên trường học riêng biệt, vệ sinh học đường được đảm bảo tốt, môi trường sư phạm đảm bảo an ninh trật tự tốt.

- Trang thiết bị phòng học: Trang bị đủ bàn ghế 02 chỗ ngồi cho học sinh, bảng chống lóa, đèn quạt. Trường có sân chơi, bãi tập rộng rãi, thoáng mát, dụng cụ giảng dạy thể dục thể thao đầy đủ. Khu vực để xe của học sinh được sắp xếp ngăn nắp theo từng khối lớp, có nhà xe riêng cho cán bộ, giáo viên.

*** Nhận xét:**

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng các yêu cầu hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường. Tuy nhiên, một số phòng học đã xuống cấp, bàn ghế học sinh quá cũ, phòng tin học máy tính hư nhiều; trường có xây dựng lò đốt rác nhưng đã hư hỏng chỉ có nơi xử lý rác thải tạm thời.

4. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường có thành lập hội đồng tự đánh giá; xây dựng kế hoạch tự đánh giá; Hiệu trưởng ra quyết định thành lập tổ thu thập minh chứng; thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng; đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí; viết báo cáo tự đánh giá và công bố báo cáo tự đánh giá.

Năm học, 2017 - 2018, nhà trường đến hạn đánh giá ngoài nhưng do điều kiện cơ sở vật chất không đạt theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 nên nhà trường chưa đăng ký.

*** Nhận xét:**

- **Ưu điểm:** Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các qui trình tự đánh kiểm định chất lượng theo quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- **Hạn chế:** Đã đạt kiểm định chất lượng đạt mức độ 3, hết hạn năm học 2017 - 2018, chưa đăng ký lại do thiếu tiêu chuẩn về cơ sở vật chất.

V. Công tác quản lý dạy thêm, học thêm

- Từ năm học 2016-2017 đến năm học 2018-2019: Nhà trường tổ chức DTHT trong nhà trường ở môn Toán, tiếng Anh (khối lớp 6, 7, 8, 9); môn Ngữ Văn (khối lớp 8, 9).

- Nhà trường được Phòng GD&ĐT cấp giấy phép dạy thêm và được gia hạn cấp phép hàng năm.

+ Tổng số giáo viên tham gia DTHT trong nhà trường: 17, có đơn xin dạy thêm.

+ Không có giáo viên tham gia DTHT ngoài nhà trường.

+ Học sinh học thêm có đầy đủ hồ sơ theo qui định

- Có thành lập Ban quản lý DTHT và có kiểm tra hoạt động DTHT trong kế hoạch kiểm tra nội bộ.

*** Nhận xét:** Nhà trường tổ chức DTHT và lưu trữ hồ sơ đầy đủ, đúng quy định theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT ban hành quy

định về DTHT; Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 12/7/2013 của UBND tỉnh ban hành Qui định về DTHT trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Tuy nhiên, trường xếp lớp học sinh học thêm chưa phân nhóm theo học lực.

VI. Thực hiện các qui định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính

2.1. Nguồn học phí

- Trường thực hiện thu học phí theo quy định tại Nghị Định số 86/2015/NĐ-CP ngày 2/10/2015 của CP, Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGD&ĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016, Nghị quyết số 18/2015/NQ-HĐND ngày 4/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre về quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập.

+ Năm 2017: Kinh phí năm trước mang sang năm 2017: 25.374.236 đồng; kinh phí thu trong năm 2017 (kể cả cấp bù): 459.278.000 đồng; kinh phí chi quyết toán trong năm 2017: 421.821.219 đồng; kinh phí chuyển sang kỳ sau năm 2018: 62.831.017 đồng

+ Năm 2018: Kinh phí năm trước mang sang năm 2018: 62.831.017 đồng; kinh phí thu trong năm 2018 (kể cả cấp bù): 361.462.500 đồng; kinh phí chi quyết toán trong năm 2018: 409.649.491 đồng; kinh phí chuyển sang kỳ sau năm 2019: 14.644.026 đồng

+ Năm 2019: Kinh phí năm trước mang sang năm 2019: 14.644.026 đồng; kinh phí thu trong năm 2019: 111.780.000 đồng; kinh phí chi quyết toán trong năm 2019: 0; kinh phí tồn tại thời điểm kiểm tra: 126.424.026 đồng.

*** Nhận xét:**

- **Ưu điểm:** Trường có lưu trữ hồ sơ quyết toán học phí từng năm đầy đủ; có lưu trữ đơn miễn giảm học phí từng học kỳ; Có lưu trữ danh sách theo dõi thu tiền từng lớp.

- **Hạn chế:** Biên bản xét duyệt đối tượng miễn giảm chưa có xác nhận của UBND xã.

2.2. Nguồn quỹ dạy thêm, học thêm

Trường xây dựng kế hoạch dạy thêm học thêm trình các cấp thẩm quyền phê duyệt, có sự thống nhất với cha mẹ học sinh.

+ Năm 2017: Kinh phí thu năm trước mang sang 17.962.600 đồng; kinh phí thu trong năm 2017: 473.000.000 đồng; kinh phí chi trong năm: 465.017.000 đồng (cụ thể: chi nộp thuế 2% = 9.460.000 đ, chi 80% cho GV sau khi trừ thuế = 370.832.000 đ; chi quản lý phí = 46.354.000 đồng; chi CSVC: 38.371.000 đ); kinh phí mang sang năm sau: 39.175.600 đồng (có tiền lớp Tiếng Anh 13.230.600 đồng)

+ Năm học 2018: Kinh phí thu năm trước mang sang 39.175.000 đồng; kinh phí thu trong năm 2018: 487.830.000 đồng; kinh phí chi trong năm: 517.353.060 đồng (cụ thể: chi nộp thuế 2% = 9.756.600 đ, chi 80% cho GV sau khi trừ thuế = 382.458.720 đ, chi quản lý phí = 47.807.340 đồng; chi hỗ trợ CSVC 2 năm 77.330.400 đồng); kinh phí mang sang năm sau: 9.652.540 đồng.

+ Năm học 2019: Kinh phí thu năm trước mang sang 9.652.540 đồng; kinh phí thu tới thời điểm kiểm tra: 66.200.000 đồng; kinh phí chi tới thời điểm kiểm tra: 59.712.400 đồng (cụ thể: chi nộp thuế 2% = 1.324.000 đ, chi 80% cho GV sau khi trừ thuế = 51.900.800 đ, chi quản lý phí = 6.487.600 đồng)

*** Nhận xét:**

-**Ưu điểm:** Trường thu chi đúng theo Quyết định 17/QĐ-UBND ngày 12/7/2013 của UBND tỉnh Bến Tre ban hành qui định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bến Tre; có theo dõi danh sách thu học sinh tiền đóng.

- **Hạn chế:** Chi 10% CSVC, trường chưa có kế hoạch chi dứt điểm theo từng năm mà để dồn chi nhiều năm khó theo dõi và quản lý.

2.3. Nguồn thu trông giữ xe

Trường thu chi đúng theo Nghị quyết 23/2014/NQ-HĐND tỉnh Bến Tre ngày 9/12/2014 của HĐND tỉnh Bến Tre ban hành Nghị quyết về mức thu phí trông giữ xe đạp, xe gắn máy, xe mô tô và xe ô tô trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

+Năm 2017: Số dư năm trước mang sang 10.800.000 đồng; thu trong năm 2017: 10.800.000 đồng; chi trong năm 2017: 1.080.000 đồng; kinh phí còn mang sang: 20.520.000 đồng

+ Năm 2018: Số dư năm trước mang sang 20.520.000 đồng; số thu trong năm 2018: 10.800.000 đồng; số chi trong năm 2018: 29.934.000 đồng; kinh phí còn mang sang: 1.385.600 đồng.

+ Năm 2019: Số dư năm trước mang sang 1.385.600 đồng; số thu tới thời điểm kiểm tra: 0 đồng; số chi tới thời điểm kiểm tra: 0 đồng; kinh phí còn mang sang: 385.600 đồng.

*** Nhận xét:**

- **Ưu điểm:** Trường thu chi đúng theo Nghị quyết 23/2014/NQ-HĐND tỉnh Bến Tre ngày 9/12/2014 của HĐND tỉnh Bến Tre; có hồ sơ theo dõi thu chi tiền giữ xe.

- **Hạn chế :** Chưa có lập kế hoạch kinh phí trông coi, giữ xe đơn vị trong từng năm.

2.4. Nguồn tài trợ

Tất cả nguồn tài trợ trong 3 năm học, nhà trường nhận bằng hiện vật do các nhà tài trợ cấp và trực tiếp phát cho học sinh, trên cơ sở đó trường quy đổi ra tiền để theo dõi.

- Thu năm học 2016-2017 : 103.100.000 đồng

- Thu năm học 2017-2018 : 85.960.000 đồng

- Thu năm học 2018 -2019: 70.050.000 đồng

* **Nhận xét:** Có theo dõi nguồn thu XHHGD và sách nhận học bổng của học sinh đầy đủ.

* **Kiến nghị:** Nhà trường thiết lập sổ vàng ghi nhận công lao đóng góp của các nhà tài trợ.

2.5. Nguồn thu của Ban đại diện cha mẹ học sinh

Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường trực tiếp vận động thu. Vận động thu tự nguyện cha mẹ học sinh, trường xin chủ trương của lãnh đạo địa phương của Phòng GD&ĐT.

- Thu năm học 2016-2017: 43.050.000 đồng; chi trong năm số tiền: 42.104.000 đồng; tiền còn trong năm: 946.000 đồng.

- Thu năm học 2017-2018: 77.146.000 đồng; kinh phí mang sang: 946.000 đồng; chi trong năm số tiền: 78.023.000 đồng; tiền còn trong năm: 69.000 đồng.

- Thu năm học 2018-2019: 35.405.000 đồng; kinh phí mang sang: 69.000 đồng; chi trong năm số tiền: 14.710.000 đồng; tiền còn trong năm: 20.764.000 đồng

*** Nhận xét:**

- **Ưu điểm:** Nguồn kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh được quản lý, sử dụng tốt, hỗ trợ tốt các hoạt động cho nhà trường.

- **Hạn chế:** Việc vận động kinh phí còn đưa ra mức đóng góp bình quân là chưa đúng với nguyên tắc vận động kinh hoạt động ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư 55 /2011/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011.

2.6. Nhận xét chung

*** Ưu điểm:**

- Thực hiện tốt việc quản lý quyết toán tình hình sử dụng kinh phí của đơn vị trên phần mềm kê toán MiSa theo định kỳ quý, năm.

- Trường thực hiện thu chi, quản lý, sử dụng quỹ học phí và nguồn khác đầy đủ, đúng qui định.

*** Hạn chế:**

- Biên bản xét duyệt đối tượng miễn giảm chưa có xác nhận của UBND Xã.

- Lưu trữ hồ sơ chưa gọn gàng.

VII. Thực hiện các qui định của pháp luật

1. Thực hiện qui chế dân chủ

- Trường xây dựng qui chế dân chủ hàng năm; tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức đúng qui trình, thời gian.

- Giáo viên, nhân viên trường thực hiện quyền kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, qua nghe báo cáo tình hình hoạt động của nhà trường.

- Nhà trường xây dựng qui chế dân chủ căn cứ vào Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính Phủ và hướng dẫn của Phòng GD&ĐT huyện Mỏ Cày Bắc.

*** Nhận xét:**

- **Ưu điểm:** Nhà trường xây dựng qui chế dân chủ và tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức đúng quy định theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính Phủ.

- **Hạn chế:** Lưu hồ sơ tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức chưa đầy đủ (thiếu đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch công tác hàng năm; phát động phong trào thi đua và ký giao ước thi đua giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị với tổ chức công đoàn).

2. Công tác tiếp công dân

- Nhà trường ra Quyết định ban hành quy chế tiếp công dân. Nội quy và lịch tiếp công dân được công khai tại bảng công khai thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị, thông báo rộng rãi đến cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

- Có thiết lập các loại sổ sách tiếp công dân.

- Có thông báo lịch tiếp công dân và phân công cụ thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tiếp dân thường xuyên.

3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trường có mở sổ theo dõi đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo. Những năm qua, nhà trường không có nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo.

C. KẾT LUẬN

I. Ưu điểm

- Nhà trường tổ chức và hoạt động giáo dục đúng theo chỉ đạo của các cấp, tổ chức và hoạt động giáo dục đúng qui định của Điều lệ trường trung học.

- Hiệu trưởng có xây dựng các loại kế hoạch, xây dựng nội qui, qui chế, các quyết định để tổ chức hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Bộ máy tổ chức của nhà trường xây dựng đúng theo Điều lệ. Các tổ chức đoàn thể, tổ, ban trong nhà trường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị. Hiệu trưởng thực hiện khá tốt các qui định về công khai; xây dựng và thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch hàng năm.

- Nhà trường thực hiện tốt các qui định về chuyên môn: có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo qui định, có chất lượng tốt, lưu trữ khoa học; lãnh đạo trường chú trọng chỉ đạo giáo viên thực hiện đúng qui chế chuyên môn.

- Thực hiện tốt việc triển khai tập huấn qua Trường học kết nối, website được lưu trữ dữ liệu phong phú đáp ứng tốt cho dạy - học.

- Thực hiện đầy đủ các qui trình tự đánh giá kiểm định chất lượng theo qui định.

- Trường thực hiện tốt chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trường.

- Hiệu trưởng tổ chức dạy thêm, học thêm trong trường đúng quy định.

- Nhà trường xây dựng qui chế dân chủ, thực hiện công tác tiếp công dân theo quy định của pháp luật; có lập sổ theo dõi đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

- Quản lý khá tốt các nguồn kinh phí.

Nguyên nhân:

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đủ số lượng theo qui định, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt yêu cầu. Phân công, bố trí, sử dụng đội ngũ đúng qui định; thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch.

II. Hạn chế

1. Việc ban hành các Quyết định chưa chặt chẽ.

2. Thực hiện qui định chuyên môn:

- Việc trao đổi, sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và xây dựng chủ đề dạy học nhằm đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng các môn học chưa thật sự được chú trọng.

- Việc xây dựng các kế hoạch chi tiết của nhà trường về chuyên môn chưa được rà soát kịp thời để thực hiện hiệu quả, đúng qui định.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, các hoạt động dạy học gắn liền với điều kiện sản xuất, kinh doanh ở địa phương, tổ chức hoạt động trải nghiệm chưa thật sự quan tâm đúng mức.

3. Thực hiện qui chế dân chủ: Nội dung chương trình Hội nghị cán bộ, viên chức

chưa đầy đủ theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính Phủ.

4. Công tác quản lý dạy thêm - học thêm: Nhà trường xếp lớp học sinh học thêm chưa phân nhóm theo học lực.

Nguyên nhân, trách nhiệm:

- Hiệu trưởng chưa nghiên cứu sâu các văn bản để triển khai thực hiện.
- Cán bộ, giáo viên chưa mạnh dạn đổi mới, chưa đầu tư nghiên cứu sâu công tác chuyên môn.

D. KIẾN NGHỊ

I. Đối với nhà trường

- Xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế nêu trên.
- Tiếp tục tham mưu lãnh đạo các cấp trong việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường theo hướng trường đạt chuẩn quốc gia.
 - Rà soát việc xây dựng các loại kế hoạch, ban hành các quyết định..., rà soát, bổ sung, lưu trữ đầy đủ những hồ sơ còn thiếu trong quá trình tổ chức các lĩnh vực hoạt động để công tác quản lý đảm bảo chặt chẽ, đúng qui trình, qui định.
 - Các tổ chuyên môn cần tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng và tổ chức các chủ đề dạy học, việc nâng cao chất lượng mũi nhọn trong bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp; đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và định hướng tổ chức tốt hoạt động trải nghiệm gắn liền với các môn học theo điều kiện của nhà trường.
 - Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức đủ nội dung theo quy định.
 - Cập nhật văn bản chỉ đạo của Phòng GD&ĐT làm căn cứ khi xây dựng các Kế hoạch, đồng thời vận dụng Thông tư 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.
 - Xếp lớp học sinh học thêm theo nhóm theo học lực đúng quy định tại Điều 3, Thông tư 17/2012/TT-BGD&ĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT; Điều 11, Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 12/7/2013 của UBND tỉnh.
 - Nhà trường thường xuyên cải tạo duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất trường, lớp học, mua sắm thay thế các trang thiết bị dạy học,....
 - Đối với công tác quản lý tài chính:
 - + Tất cả các hồ sơ quyết toán phải đóng cuốn lưu trữ cẩn thận để tiện theo dõi và quản lý sử dụng.
 - + Rà soát cập nhật lại chứng từ đã thanh toán kho bạc chưa trình Hiệu trưởng ký trước khi lưu trữ hồ sơ quyết toán quý, năm của đơn vị.
 - + Nguồn kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện đúng thông tư 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

II. Đối với Phòng GD&ĐT Mỏ Cày Bắc

- Chỉ đạo, theo dõi trường THCS Phước Mỹ Trung việc khắc phục những hạn chế và kiến nghị của Đoàn Thanh tra.

- Đẩy mạnh việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường, cụm trường để tạo điều kiện cho giáo viên chia sẻ, học tập kinh nghiệm chuyên môn trong giảng dạy và việc xây dựng kế hoạch giáo dục của từng bộ môn.

- Rà soát và hướng dẫn các đơn vị nhà trường chỉ ban hành các kế hoạch chi tiết về hoạt động chuyên môn cần thiết.

- Chỉ đạo đơn vị thực hiện nguồn thu khác phải có kế hoạch, có sự thống nhất của Ban giám hiệu, hội đồng nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh; lập kế hoạch thu chi phải chi tiết, đảm bảo thu bằng chi, tất cả các khoản thu đưa vào sổ sách kế toán và hạch toán, lập chứng từ theo qui định hiện hành.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra các trường, chú trọng công tác bồi dưỡng kỹ năng ban hành văn bản đối với cán bộ quản lý của các trường, giúp lãnh đạo các trường tổ chức, quản lý và hoạt động giáo dục được chặt chẽ và đạt hiệu quả tốt hơn.

Nơi nhận:

- Trường THCS Phước Mỹ Trung (để thực hiện);
- Phòng GD&ĐT Mô Cày Bắc (để biết);
- UBND huyện Mô Cày Bắc(để biết);
- UBND xã Phước Mỹ Trung (để biết);
- Ban GD Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ GDĐT(để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh Bến Tre (để báo cáo);
- Lưu: TTr Sở.

QUYÊN CHÁNH THANH TRA



Phạm Văn Hùng